

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦ DẦU MỘT**

Số: 481 /ĐHTDM-CTSV  
V/v đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ I,  
năm học 2023-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 22 tháng 8 năm 2023

Kính gửi: Các đơn vị thuộc Trường

Căn cứ thông tư số 16/2015/TT-BGDĐT ngày 12/8/2015 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho sinh viên trong việc đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ I, năm học 2023-2024, Nhà trường triển khai một số nội dung cụ thể như sau:

**1. Hình thức đánh giá:** Thực hiện đánh giá trực tuyến (có hướng dẫn cụ thể trước đợt đánh giá).

**2. Khung điểm đánh giá kết quả rèn luyện của sinh viên học kỳ I, năm học 2023-2024** (có khung điểm kèm theo).

**3. Các hoạt động ngoại khóa:** Sinh viên theo dõi các kế hoạch tổ chức của các đơn vị trong trường, chủ động tham gia để tích lũy điểm rèn luyện (Thực hiện theo quyết định số 286/QĐ-ĐHTDM ngày 13/3/2019 quy định tổ chức các hoạt động ngoại khóa sinh viên).

**4. Cung cấp minh chứng:** Các đơn vị cung cấp minh chứng gửi về phòng Công tác sinh viên chậm nhất vào ngày **31/12/2023** (*không bao gồm minh chứng của các hoạt động ngoại khóa*).

Trên đây là công văn về việc đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ 1, năm học 2023-2024. Nhà trường đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung trên, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, vui lòng liên hệ phòng Công tác sinh viên để phối hợp giải quyết./.

*Noi nhận:* 

- Lãnh đạo trường;
- Các đơn vị thuộc trường;
- Đoàn TN-HSV;
- Đăng Website;
- Lưu VT, CTSV.

**HIỆU TRƯỞNG**

  
TS. Nguyễn Quốc Cường

**KHUNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA SINH VIÊN**

**Học kỳ I, năm học 2023-2024**

(Kèm theo công văn số: A81 /DHTDM-CTSV ngày 22 tháng 8 năm 2023)

Nội dung đánh giá	Điểm (đ)	Cung cấp minh chứng	Ghi chú
<b>I. Đánh giá về ý thức học tập (0-20đ)</b>			
Kết quả TBC học kỳ theo thang điểm 10. Cụ thể:			SV đăng ký môn học không theo quy chế mà không có lý do chính đáng = 0đ <i>(Lấy kết quả từ Hệ thống quản lý Đào tạo)</i>
- Từ 0,00 đến cận 4,00	+ 0đ		
- Từ 4,00 đến cận 5,00	+ 5đ		
- Từ 5,00 đến cận 6,00	+ 10đ		
<b>- Từ 6,00 đến cận 7,00</b>	<b>+ 15đ</b>	TT.ĐBCL	
- Từ 7,00 đến cận 8,00	+ 17đ		
- Từ 8,00 đến cận 9,00	+ 19đ		
- Từ 9,00 đến 10,00	+ 20đ		
<b>II. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế trong nhà trường (0-25đ)</b>			
1. Không vi phạm quy chế kiểm tra, đánh giá	+ 5đ	TT. ĐBCL	SV Vi phạm tiêu chí nào thì tiêu chí đó có điểm = 0đ
2. Đóng học phí đúng thời hạn	+ 5đ	P.TCKT	
3. Đăng ký thông tin ngoại trú đúng quy định	+ 05đ	P.CTSV	
4. Tham gia đạt 80% thời lượng học tập trong học kỳ	+ 05đ	KHOA	
5. Thực hiện việc khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy của giảng viên và các khảo sát khác.	+ 05đ	KHOA	
<b>III. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. (0-25đ)</b>			
1.Tham gia tuần SHCD-SV đầu năm, đầu khóa	+ 8đ	P.CTSV	P.CTSV cập nhật (SV Vi phạm = 0đ)
2. Dự đầy đủ sinh hoạt của các tổ chức chính trị, xã hội SV tham gia ( <i>Chi đoàn, chi hội, lớp</i> )	+ 5đ	Các đơn vị tổ chức hoạt động	Vi phạm = 0đ <i>(SV tự chấm và CVHT chấm lại)</i>
3. Các hoạt động SV tham gia, bao gồm các lĩnh vực: - Tham gia hoạt động ngoại khóa hoặc hỗ trợ, cỗ vũ cho các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao do Lớp, Khoa, Nhà trường, đoàn thể (các hoạt động của Đoàn, Hội các cấp) tổ chức, phối hợp thực hiện ... - Tham gia sinh hoạt các buổi báo cáo chuyên đề về tình hình thời sự, chính trị, xã hội, hội nhập đất nước do Khoa, Trường, đoàn thể tổ chức, phối hợp thực hiện ...	Cộng tối đa +12đ	Các đơn vị tổ chức hoạt động	Điểm cộng cho một hoạt động (HĐ): 2đ/1HĐ, riêng các SV thuộc BTC, điều hành các hoạt động cộng 3đ/1HĐ <i>(MC sẽ được cập nhật vào</i>

Nội dung đánh giá	Điểm (đ)	Cung cấp minh chứng	Ghi chú
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia Hội thao hoặc chương trình văn nghệ do Khoa, Nhà trường, đoàn thể tổ chức, phối hợp thực hiện.</li> <li>- Tham gia hội thi Olympic các môn khoa học Mác – Lê nin, Tư tưởng Hồ Chí Minh...</li> <li>- Tham gia các cuộc thi tìm hiểu do Khoa, Nhà trường, đoàn thể tổ chức, phối hợp thực hiện ...</li> </ul>			<p>hệ thống và sẽ tự động cộng điểm cho SV, nếu đơn vị CCMC không cung cấp thì SV không được cộng điểm)</p>

#### IV. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ với cộng đồng (0-20đ)

1. Chấp hành luật pháp và các quy định của Nhà nước, không có thông báo gửi về trường	+ 04đ	P.CTSV	SV tự chấm (Vi phạm = 0đ)
2. Sinh viên hòa đồng, nhiệt tình giúp đỡ bạn bè trong Lớp, Khoa, Trường cùng tiến bộ. Không chia rẽ bè phái, gây bất hòa, xích mích trong nội bộ, làm ảnh hưởng đến tinh thần đoàn kết của tập thể.	+ 04đ	SV	Vi phạm = 0đ (SV tự chấm và CVHT chấm lại)
3. Các hoạt động SV tham gia, bao gồm các lĩnh vực: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia đóng góp hoặc hỗ trợ hoạt động công tác xã hội, cộng đồng do Lớp, Khoa, Trường, đoàn thể tổ chức như: thăm mái ấm, nhà mồ, trung tâm khuyết tật, nuôi dưỡng người già neo đơn,...</li> <li>- Tham gia các hoạt động tình nguyện: Mùa hè xanh, Xuân tình nguyện, Tiếp sức đến trường, Tiếp sức mùa thi do khoa, Đoàn thanh niên – Hội sinh viên cấp trường, tinh thần tổ chức...</li> <li>- Tham gia hoạt động cộng đồng và hiến máu nhân đạo hoặc là thành viên BTC, đội hình sinh viên tình nguyện...</li> </ul>	Cộng tối đa +12đ	Các đơn vị tổ chức hoạt động	Giống mục 3 phần III

#### V. Đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác các bộ lớp, cán bộ đoàn, các đoàn thể, tổ chức trong Nhà trường hoặc người học có thành tích đặc biệt trong học tập – rèn luyện. (0-10đ)

Ban cán sự lớp, BCH Chi đoàn, Ủy viên BCH đoàn thể cấp cao hơn Chi đoàn, BCH Hội sinh viên Trường, Liên Chi hội trưởng, Chi hội trưởng Hội Sinh viên, Đội trưởng các Câu lạc bộ, Đội, Nhóm thuộc Đoàn TN – Hội SV trường.		Đoàn TN, Hội SV Trường, CVHT.	SV chấm điểm, đối chiếu với kết quả từ các đơn vị liên quan (khoa, CVHT, Đoàn TN, Hội SV, chi bộ SV...)
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành tốt nhiệm vụ</li> <li>- Hoàn thành nhiệm vụ</li> </ul>	+ 10đ + 05đ		

#### VI. Các trường hợp đặc biệt: Điểm cộng, trừ không quá 15đ. (Phải có MC cho các hoạt động cộng điểm)

- Sinh viên tham gia nghiên cứu khoa học: Các đề tài nghiên cứu tại HK nào tính cho HK đó, các đề tài không được nghiên cứu hưởng 50% số điểm (Số điểm chia đều cho các thành viên)	+10đ/1 đề tài	Phòng Khoa học, SV	SV cập nhật minh chứng khi được cộng điểm – Đối
---	---------------	--------------------	---

Nội dung đánh giá	Điểm (đ)	Cung cấp minh chứng	Ghi chú
- Sinh viên khen thưởng các cấp: Trường: + 5đ; Tỉnh: +10đ; Trung ương: +15đ (trừ các hoạt động đã cộng điểm cho các mục II và III)	Đến +15đ	Phòng tổ chức, SV	chiếu lại với kết quả từ các đơn vị liên quan (phòng Khoa học, phòng tổ chức Đoàn TN, Hội SV, chi bộ SV...)
- Tham gia đội hình tình nguyện hè tại các đội hình trong Trường (không cộng điểm trong mục III)	+08đ	Đoàn TN – Hội SV trường	
- Chiến dịch Mùa hè xanh	+15đ		
- Sinh viên được kết nạp Đảng	+10đ	Vp Đảng ủy Trường	
- Sinh viên đạt SV năm tốt cấp Khoa (Liên chi hội)	+05đ		
- Sinh viên đạt SV năm tốt cấp Trường	+08đ	Hội SV trường	
- Sinh viên đạt SV năm tốt cấp Tỉnh	+11đ		
- Sinh viên đạt SV năm tốt cấp TW	+15đ		
- SV không cập nhật thông tin vào phần mềm	-10đ	P.CTSV	MC vi phạm sẽ được cập nhật vào hệ thống và sẽ tự động trừ điểm SV (nếu đơn vị CCMC không cung cấp thì SV không bị trừ điểm)
- Sinh viên đăng ký cấp các giấy tờ trực tuyến mà không nhận lại	-10đ	P.CTSV	
- SV đăng ký giấy xác nhận vay vốn mà không tham gia báo cáo tình hình vay vốn của mình	-10đ	P.CTSV	
- Vi phạm nội quy Trung tâm Học liệu	-05đ/lần	TTHL	
- Các vi phạm bị lập biên bản trong trường (không bao gồm các nội dung đã bị trừ điểm ở các mục trên: vi phạm đồng phục, trang phục; đeo thẻ SV; vệ sinh môi trường ...)	-05đ/lần	P.CTSV	
- Các thành tích hay vi phạm khác (nếu có) sẽ bị trừ hoặc cộng điểm theo quyết định của Hội đồng rèn luyện Nhà trường.		Các đơn vị liên quan	Cập nhật vào cuối học kỳ (trước 31/12/2023)

**Ghi chú:**

- **Các từ viết tắt:** HD (hoạt động); SV (sinh viên); MC (Minh chứng); CCMC (Cung cấp minh chứng); P.CTSV (phòng Công tác Sinh viên); P.ĐTDH (phòng Đào tạo đại học); P.TCKT (Phòng tài chính kế toán); TTHL (Trung tâm học liệu); CVHT (Cố vấn học tập); DVTC (Đơn vị tổ chức, quản lý); CBL (Cán bộ lớp); Khoa, Viện (Khoa).

- **Tổng điểm rèn luyện điểm cộng: I+II+III+IV+V+VI** được làm tròn đến phần nguyên và tối đa là 100 điểm.

- **Phân loại kết quả rèn luyện sinh viên:**

Phân loại	Điểm rèn luyện
Xuất sắc	Từ 90 đến 100 điểm
Tốt	Từ 80 đến dưới 90 điểm
Khá	Từ 65 đến dưới 80 điểm
Trung bình	Từ 50 đến dưới 65 điểm
Yếu	Từ 35 đến dưới 50 điểm
Kém	Dưới 35 điểm

- **Minh chứng hợp lệ:** *Giấy chứng nhận, Danh sách tham gia, Giấy khen, Các quyết định công nhận...* khi SV tham gia các hoạt động được phê duyệt của các đơn vị có thẩm quyền từ cấp Khoa (Lãnh đạo khoa, Đoàn TN, Hội SV khoa) trở lên<sup>1</sup>. SV chấm điểm các mục yêu cầu có MC mà không cập nhật hoặc cập nhật MC không hợp lệ sẽ xử lý xếp loại rèn luyện loại Yếu. Riêng các trường hợp tạo giả MC sẽ xử lý kỷ luật theo quy chế công tác SV hiện hành.
- **Các hoạt động ngoại khóa được cộng điểm:** hoạt động triển khai thực hiện trong học kỳ 1, năm học 2023-2024 (thời gian từ 14/08/2023 đến 31/12/2023) và Sinh viên tham gia các hoạt động của học kỳ 3 (năm học 2022-2023)<sup>2</sup>.
- **Hoạt động ngoại khóa của sinh viên** được thực hiện theo “Quy định tổ chức các hoạt động ngoại khóa sinh viên”, ban hành theo Quyết định số 286/QĐ-ĐHTDM, ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Hiệu trưởng trường Đại học Thủ Dầu Một. Kết quả tham gia các hoạt động của SV các đơn vị tổ chức phải công khai, cập nhật và giải quyết phản hồi từ SV.

---

<sup>1</sup> Các minh chứng cụ thể khác sẽ được hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của trường xem xét quyết định.  
<sup>2</sup> Thời gian từ: 01/05/2023 đến 13/08/2023.